

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lò Văn M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị S và anh Lò văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị S và anh Lò văn M đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Hoàng Thị S và anh Lò văn M thỏa thuận anh Lò văn M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lò Thị Ánh T sinh ngày 03/3/2009 và cháu Lò Quang A sinh ngày 05/5/2011 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Hoàng Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Hoàng Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Hoàng Thị S và anh Lò văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị S và anh Lò văn M mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị S tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền mà anh M phải nộp. Tổng cộng chị Hoàng Thị S phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Hoàng Thị S đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003809 ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay chị Sai được trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND thị trấn Tam Đường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết